

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST

Ngày: 13 - 5 -2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Vũ Ngọc Tú.

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Văn Đang và ông Lê Thanh Sơn

**- Thư ký Tòa án:** Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Minh T** – Sinh ngày 30 tháng 7 năm 1985 tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: tổ 23, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh T và con bà Nguyễn Thị X; bị cáo có vợ (đã chết) và có 02 con; Tiền sự: Không;

- Tiền án: Tại bản án số 38/2012/HSST ngày 24/7/2012 Tòa án nhân dân thị xã Th, tỉnh Nghệ An xử phạt Lê Minh T3 tháng tù giam về tội “Vi phạm quy định về điều kiện phương tiện giao thông đường bộ” và phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/12/2012. Án phí hình sự sơ thẩm chưa chấp hành.

Nhân thân: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13 ngày 20/01/2014 Công an thị xã T (nay là thành phố T) xử phạt 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2020 đến ngày 25/12/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Hiện đang chấp hành Quyết định tạm giam số 09/2021/HSST-QĐTG ngày 02/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Phạm Văn Th, sinh năm: 1984; Địa chỉ: thôn Ng, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

+ Anh Ngô Xuân H, sinh năm 1993; Địa chỉ: xóm 5, xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

- **Người làm chứng:** - Ông Phạm Hồng Th, sinh năm: 1975;(vắng mặt)  
- Ông Vũ Văn B, sinh năm: 1962;(vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh T và Phạm Văn Th cùng là người sử dụng ma túy. Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 21/12/2020 Th sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0924376449 nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho T (T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung phía sau có ốp màu đen bên trong lắp 2 sim có số thuê bao lần lượt là 0968569487 và 0988352412) hỏi mua ma túy Heroine để sử dụng thì T đồng ý bán cho Th 1 phân Heroine với giá 500.000 đồng và hẹn Th đến ngôi nhà hoang trên đường Ch, thuộc thôn T, xã Q, thành phố T chờ. Sau khi hẹn Th, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B2-563.92 vào thị xã B, tỉnh Thanh Hóa mua của người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy loại Heroine với giá 800.000 đồng. Sau đó T điều khiển xe mô tô đi về nhà cất 01 gói vào khay nhựa tròn màu đỏ, để trên bàn trong phòng ngủ với ý định nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời, 01 gói T bỏ trong túi quần bên phải phía dưới đang mặc trên người và điều khiển xe mô tô BKS 35B2-563.92 đến ngôi nhà hoang ở trên đường Ch, thuộc thôn T, xã Q, thành phố T gặp Th để bán ma túy. Khi T đang đứng đợi Th thì tổ công tác Công an thành phố T đến yêu cầu kiểm tra hành chính, T dùng tay lấy từ túi quần phía dưới bên phải ra 01 gói nhỏ có kích thước (3x2) cm được gói ngoài bằng nilon màu đen và khai nhận là gói ma túy Heroine mang theo để bán cho Phạm Văn Th. Tổ công tác thu giữ, tiến hành kiểm tra xác định bên trong lớp nilon màu đen là lớp giấy báo, trong cùng là chất bột dạng cục màu trắng sau đó tiến hành niêm phong theo đúng quy định pháp luật. Quá trình kiểm tra còn thu giữ của Lê Minh T 01 bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng, 01 xe mô tô biển kiểm soát 35B2-563.92 và số tiền 1.287.000 đồng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và ra quyết định tạm giữ đối với Lê Minh T.

Quá trình kiểm tra Lê Minh T khai nhận hiện đang cất giấu 01 gói ma túy loại Heroine ở nhà với mục đích bán kiếm lời. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Minh T phát hiện thu giữ tại khay nhựa tròn màu đỏ để trên bàn trong phòng ngủ của T 01 gói nhỏ kích thước (3x2) cm gói ngoài bằng nilon màu đen, bên trong là lớp giấy báo, trong cùng là chất bột dạng cục màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong theo đúng quy định pháp luật. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung phía sau có ốp màu đen, bên trong lắp 2 sim có số thuê bao lần lượt là 0968569487 và 0988352412; 01 điện thoại di động cảm ứng màu xanh đen có ốp ngoài bằng nhựa trong suốt đã cũ không khởi động được; 01 con dao lam; 01 kéo có tay cầm bằng nhựa màu xanh; 01 thẻ căn cước công dân và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 35B2-563.92 đều mang tên Lê Minh T.

Công an thành phố T đã tiến hành mở niêm phong cân xác định chất bột dạng cục màu trắng do Lê Minh T giao nộp có khối lượng 0,36 gam ký hiệu M1, chất bột dạng cục màu trắng thu giữ tại nhà Lê Minh T có khối lượng 0,30 gam ký hiệu M2. Mẫu M1, M2 được gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 35/KLGD-PC09-MT ngày 25/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận :

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,3511 gam, M2 có khối lượng 0,2967 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 là 0,6478 (không phải sáu nghìn bốn trăm bảy mươi tám) gam.

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Ngày 21/12/2020 Phạm Văn Th tự giác giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0924376449 Th đã dùng để liên lạc hỏi mua ma túy của Lê Minh T qua ứng dụng Zalo.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Minh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT – VKS ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Lê Minh T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo Lê Minh T từ **30 (ba mươi)** đến **36 (ba mươi sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 21/12/2020.

***- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:***

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen đã cũ, lắp ốp nhựa màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy

01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài ghi số 35/KLGD-PC09-MT. Mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 0,2320 gam ma túy loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

- 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài ghi số 35/KLGD-PC09-MT. Mẫu vật hoàn trả gồm mẫu vật hoàn trả M2 = 0,1940 gam ma túy loại heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 mảnh nilon màu đen KT (23x7,7) cm, 01 mảnh giấy báo kích thước (9x8,8) cm, 01 vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu dùng niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Lê Minh T;

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 mảnh nilon màu đen KT (22x8)cm, 01 mảnh giấy báo kích thước (9x8,8)cm, 01 vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu dùng niêm phong vật chứng ban đầu khám xét tại nhà Lê Minh T;

- 01 sim có số thuê bao 0968569487; 01 sim có số thuê bao 0988352412.

- Trả lại cho bị cáo Lê Minh T số tiền 1.287.000 đồng (một triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng)

- Trả lại cho anh Phạm Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 vỏ màu trắng bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0924376449.

Trong quá trình điều tra, ông Phạm Hồng Th trình bày: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/12/2020 ông đi qua đường Ch thì thấy lực lượng Công an đang đi đến gần một người đàn ông đang đứng cạnh chiếc mô tô dựng trước cửa một ngôi nhà hoang nằm bên trái đường hướng Quang Sơn đi Nam Sơn thuộc thôn T, xã Q, ông tò mò đến xem. Lực lượng Công an mời ông làm chứng việc kiểm tra người đàn ông, ông thấy người đàn ông chấp hành yêu cầu kiểm tra và khai báo tên là Lê Minh T, sinh năm 1985 trú tại tổ 23, phường N, thành phố T, T không xuất trình được giấy tờ tùy thân gì, đồng thời ông thấy T lấy từ trong túi quần phía dưới đang mặc ra 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng nilon màu đen giao nộp cho Công an và khai đó là gói Heroine của T mang theo để bán với giá 500.000 đồng. Lực lượng Công an đã thu giữ tiến hành kiểm tra gói nhỏ bọc ngoài bằng nilon màu đen là mảnh giấy báo, bên trong có chất dạng cục màu trắng và niêm phong đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại cơ quan điều tra, lực lượng công an mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng, kiểm tra dấu vết trên thân thể của Lê Minh T.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số: 35/KLGD-PC09-MT ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 21/12/2020, tại khu vực gần ngôi nhà hoang trên đường Ch, thuộc thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, Lê Minh T có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,3511 gam ma túy loại Heroine để bán cho Phạm Văn Th với giá 500.000 đồng bị Công an thành phố T phát hiện bắt quả tang; Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Minh T tại tổ 23, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình phát hiện thu giữ 0,2967 gam ma túy loại Heroine của T cũng với mục đích để bán kiếm lời, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 251 “Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố T, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn ma túy nói riêng. Mặt khác xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Đối với Lê Minh T quá trình điều tra xác định tại bản án số 38/2012/HSST ngày 24/7/2012 Tòa án nhân dân thị xã Th, tỉnh Nghệ An xử phạt Lê Minh T 3 tháng tù giam về tội “Vi phạm quy định về điều kiện phương tiện giao thông đường bộ” và phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/12/2012. Đối với án phí hình sự sơ thẩm Tuấn chưa chấp hành (Chi cục thi hành án dân sự thị xã Th, tỉnh Nghệ An đã ủy thác cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Tuy nhiên qua xác minh Chi cục thi hành án dân sự thành phố T chưa nhận được quyết định ủy thác). Căn cứ hướng dẫn tại Công văn số 64/TANDTC-PC ngày 3/4/2019 của Tòa án nhân dân tối cao Lê Minh T chưa được xóa án tích đối với bản án trên do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lê Minh T đã từng bị kết án về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà bị cáo mua bán, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, mất khác vợ bị cáo mới chết sau khi bị cáo bị tạm giam, bố mẹ già yếu đang phải nuôi hai con nhỏ cho bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lê Minh T.

[7] Về nguồn gốc ma túy, số Heroine, Lê Minh T khai nhận mua của một người đàn ông ông không quen biết ở thị xã B, tỉnh Thanh Hóa ngày 21/12/2020. Do vậy không có cơ sở để điều tra, xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

**[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:**

Đối với 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài ghi số 35/KLGD-PC09-MT. Mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 0,2320 gam ma túy loại heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài ghi số 35/KLGD-PC09-MT. Mẫu vật hoàn trả gồm mẫu vật hoàn trả M2 = 0,1940 gam ma túy loại heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 mảnh nilon màu đen KT (23x7,7)cm, 01 mảnh giấy báo kích thước (9x8,8)cm, 01 vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu dùng niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Lê Minh T; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 mảnh nilon màu đen KT (22x8)cm, 01 mảnh giấy báo kích thước (9x8,8)cm, 01 vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu dùng niêm phong vật chứng ban đầu khám xét tại nhà Lê Minh T cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung phía sau có ốp màu đen bên trong lắp 2 sim có số thuê bao lần lượt 0968569487, 0988352412 thu của Lê Minh T cần tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 35B2-563.92 thu giữ của Lê Minh T và 01 giấy đăng ký xe Cơ quan Công an thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của T, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Ngô Xuân H (T đã bán xe mô tô cho anh H, tuy nhiên anh H chưa làm thủ tục đăng ký thay đổi chủ sở hữu

đổi với xe mô tô trên). Ngày 21/12/2020 Tuấn mượn xe mô tô của anh H cùng đăng ký xe, sau đó sử dụng xe mô tô đi mua ma túy về bán anh H không biết. Vì vậy cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe cùng đăng ký xe cho anh Ngô Xuân H là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 bật lửa ga màu xanh, 01 dao lam, 01 kéo có tay cầm bằng nhựa màu xanh, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh đen đã cũ có ốp bằng nhựa trong suốt không khởi động được, 01 thẻ căn cước công dân thu giữ của Lê Minh T. Quá trình điều tra xác định là đồ vật và tài sản thuộc quyền sở hữu của Lê Minh T không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho Lê Minh T. Chị Hồ Thị H là vợ của Lê Minh T đã nhận lại các đồ vật, tài sản trên theo giấy ủy quyền của Lê Minh T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 1.287.000 đồng (một triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Lê Minh T. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của Lê Minh T không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 vỏ màu trắng bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0924376449 thu của Phạm Văn Th, chiếc điện thoại này mặc dù anh Th dùng để liên lạc, nhắn tin mua ma túy của T song thực tế anh Th chưa mua ma túy được từ Tuấn do vậy cần trả lại cho anh Th là phù hợp điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với Phạm Văn Th ngày 21/12/2020 hỏi mua Lê Minh T 1 gói ma túy loại Heroine với giá 500.000 để sử dụng cho bản thân, tuy nhiên Th chưa mua được ma túy, quá trình điều tra Th khai nhận do tiêu hết tiền và không còn như cầu sử dụng ma túy, nên Th không mua ma túy của T nữa. Như vậy hành vi của Th là tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **1/ Tuyên bố:**

Bị cáo Lê Minh T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lê Minh T **30 (ba mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 21 tháng 12 năm 2020.

### **2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:**

#### **- Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen đã cũ, lắp ốp nhựa màu đen, số imei1: 357966108650798/01, số imei 2: 357967108650796/01.

#### **- Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài ghi số 35/KLGD-PC09-MT. Vụ Lê Minh T, sinh năm 1985, trú tại phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình xảy ra ngày 21/12/2020 tại xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 0,2320 gam ma túy loại heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

- 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài ghi số 35/KLGD-PC09-MT. Vụ Lê Minh T, sinh năm 1985, trú tại phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình xảy ra ngày 21/12/2020 tại xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm mẫu vật hoàn trả M2 = 0,1940 gam ma túy loại heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 mảnh nilon màu đen KT (23x7,7) cm, 01 mảnh giấy báo kích thước (9x8,8) cm, 01 vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu dùng niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Lê Minh T;

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 mảnh nilon màu đen KT (22x8) cm, 01 mảnh giấy báo kích thước (9x8,8) cm, 01 vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu dùng niêm phong vật chứng ban đầu khám xét tại nhà Lê Minh T;

- 01 sim có số thuê bao 0968569487 và 01 sim có số thuê bao 0988352412

- Trả lại cho bị cáo Lê Minh T số tiền 1.287.000 đồng.

- Trả lại cho anh Phạm Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 vỏ màu trắng số imei 990002766232738 bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0924376449.

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo ủy nhiệm chỉ ngày 02 tháng 4 năm 2021 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 4 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

### **3/Về án phí:**

Buộc bị cáo Lê Minh T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.



Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Ngọc Tú**